**TRẦN BÌNH TRỌNG**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 199 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nghe - viết đúng chính tả bài Trần Bình Trọng. Viết đúng các số; viết hoa đúng quy tắc các tên riêng.

- Làm đúng BT điền chữ 1/ n hoặc v/ d.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu văn, câu thơ trong các bài tập

chính tả.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời các câu hỏi,luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách trình bày bài viết

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng tình cảm yêu nước, lòng tự hào về truyền thống yêu nước của dân tộc ta qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*\* Tích hợp QPAN:* Ca ngợi lòng dũng cảm, mưu trí, sáng tạo của tuổi trẻ Việt Nam trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**:  **(15’)**  **-** Mục tiêu:  + Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.  + Nắm được nội dung bài viết, luyện viết những từ ngữ khó, dễ lẫn, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi.  **-** Cách tiến hành:  **a. Trao đổi về nội dung đoạn viết**  - Giáo viên đọc bài viết một lượt với giọng thong thả, rõ ràng đoạn viết chính tả đoạn Trần Bình Trọng trong sách giáo khoa trang 74, tập 2.  + Khi giặc dụ dỗ đầu hàng Trần Bình Trọng đã nói gì?  **b. Hướng dẫn cách trình bày:**  + Những từ nào trong bài chính tả hay viết sai và từ nào cần viết hoa?  + Câu nào được đặt trong dấu ngoặc kép sau dấu hai chấm?  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**:  **(15’)**  **-** Mục tiêu:  + Học sinh viết chính xác bài chính tả.  + Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí.  **-** Cách tiến hành:  - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chú ý tư duy và ghi nhớ lại các từ ngữ, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.  - Giáo viên cho học sinh viết bài.  *\* Lưu ý:* Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.  **4. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Giúp học sinh nhận ra lỗi sai trong bài chính tả, biết sửa lỗi.  - Cách tiến hành:  - Giáo viên gọi 1 học sinh đọc lại bài viết cho các bạn soát bài.  - Giáo viên đánh giá, nhận xét 2 - 3 bài.  - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.  **Bài 2/T74a: (Trò chơi “Tiếp sức”)**  - Gọi học sinh đọc bài.  - Yêu cầu học sinh làm bài.  - Tổ chức chơi trò chơi tiếp sức.  - Giáo viên tổng kết.  - Nhận xét, đánh giá.  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - Về viết lại 10 lần những chữ đã viết sai.  - Tìm và viết ra 5 từ có chứa tiếng bắt đầu bằng ***l/n..***  - Sưu tầm các đoạn văn, đoạn thơ nói về người yêu nước, có chí khí, thà chết vì đất nước mình chứ không phản bội Tổ quốc, không làm tay sai cho giặc và tự luyện viết để chữ đẹp hơn.  - GV nhận xét tiết học. | - Hát: *“Chữ đẹp nết càng ngoan”.*  - Nêu nội dung bài hát.  - Trưởng ban học tập tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: “Viết đúng viết nhanh”: lành lặn, nao núng, lanh lảnh.  - Lắng nghe.  - Mở sách giáo khoa.  - 1 học sinh đọc lại.  + Ông nói “Ta thà làm ma ma nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc”.  + Chữ cái đầu câu, đầu đoạn, các tên riêng trong bài.  + Câu nói của Trần Bình Trọng trả lời quân giặc.  - Học sinh nêu các từ: Tước vương, khảng khái, liên hoan, nên người, lên lớp, náo nức, xiết tay...  - 3 học sinh viết bảng. Lớp viết bảng con.  - Lắng nghe.  - Học sinh viết bài.  - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau.  - Lắng nghe.  - Học sinh thực hiện theo yêu cầu đọc đoạn thơ được trích trong bài “*Bộ đội về làng”.*  - Học sinh lên thi tiếp sức.  - Lớp nhận xét bình chọn bạn thắng cuộc.  - Học sinh đọc lại kết quả đúng, viết vào vở luyện viết 3:  Các anh về  Xôn xao **l**àng bé nhỏ  Nhà **l**á đơn sơ  Tấm **l**òng rộng mở  **N**ồi cơm nấu dở  Bát **n**ước chè xanh  Ngồi vui kể chuyện tâm tình bên nhau |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................